

XBP

VV

3021

LIÊN CỬU LỊCH SỬ ĐẢNG
TỈNH ĐỒNG NAI

HÂN DÂN BÌNH SƠN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC

NHÀ XUẤT BẢN ĐỒNG NAI

1981

LỜI GIỚI THIỆU

Nhà xuất bản Đồng Nai xin giới thiệu với bạn đọc cuốn sách **NHÂN DÂN BÌNH SƠN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC** do Ban nghiên cứu lịch sử Đồng Nai biên soạn.

Đây là cuốn sách đầu tiên mà nhà xuất bản công tác với Ban nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Đồng Nai nhằm giới thiệu truyền thống và thành tích đấu tranh trong kháng chiến chống Mỹ cứu nước của một trong những địa danh nổi tiếng của tỉnh Đồng Nai.

Nhà xuất bản tổng hợp Đồng Nai mong được tiếp tục giới thiệu nhiều tác phẩm trong thời gian tới để góp phần vào công tác giáo dục truyền thống đấu tranh cách mạng của nhân dân tỉnh nhà

Ngày 15 tháng 8 năm 1981

NXB. TỔNG HỢP ĐỒNG NAI

LỜI NÓI ĐẦU

Thực hiện nghị quyết đại hội Đảng bộ Đồng Nai lần thứ hai tháng 7 năm 1979, Ban nghiên cứu lịch sử Đảng tỉnh Ủy Đồng Nai xuất bản cuốn sách: **NHÂN DÂN BÌNH SƠN CHỐNG MỸ CỨU NƯỚC** nhằm mục đích giới thiệu một trong những chặng đường đấu tranh cách mạng đầy gian khổ hi sinh và thắng lợi chủ yếu mà cán bộ, Đảng viên và nhân dân Bình Sơn đã giành được; góp phần vào việc giáo dục truyền thống cách mạng địa phương, phát huy tinh thần yêu nước, yêu chủ nghĩa xã hội trong công cuộc xây dựng và bảo vệ Tổ quốc xã hội chủ nghĩa.

Cuốn sách Nhân dân Bình Sơn chống Mỹ cứu nước gồm có ba phần: Phần thứ nhất giới thiệu về tình hình đặc điểm của Bình Sơn; Phần thứ hai: cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước của dân nhân Bình Sơn; Phần thứ ba: những nguyên nhân và một số kinh nghiệm rút ra từ thực tiễn đấu tranh cách mạng tại Bình Sơn

Trong quá trình biên soạn cuốn sách, chúng tôi được sự giúp đỡ nhiệt tình của nhân dân và nhiều đồng chí từng lãnh đạo, chỉ đạo phong trào chống Mỹ tại Bình Sơn

Vì thời gian và khả năng trình độ còn hạn chế nên tài liệu có thể còn nhiều thiếu sót. Mong các đồng chí và các bạn góp ý bổ sung để chúng tôi có điều kiện sửa chữa cuốn sách hoàn chỉnh hơn.

Đồng Nai, ngày 15 tháng 8 năm 1981

BAN NGHIÊN CỨU

LỊCH SỬ ĐẢNG ĐỒNG NAI

Phần Thứ Nhất

MỘT VÀI ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

CỦA ĐỊA PHƯƠNG

BÌNH SƠN trước đây là một ấp của xã Lộc An, huyện Long Thành, tỉnh Biên Hòa, hiện nay là xã Bình Sơn, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai. Bình Sơn được chia làm hai khu : khu nhà máy và khu làng, cách nhau bởi chiếc cầu cây bắc qua một giòng suối nhỏ. Khu làng gồm có Xóm Đình, Bàu Ngỗng, Trại Thiếc, Xóm nhà thờ, kẻ địch thường gọi là Hà Nội để chỉ phong trào cách mạng và ý thức cách mạng của nhân dân ở đây.

Nằm trên khu đồi đất nhỏ, Bình Sơn là một sở cao su thuộc Công ty đồn điền Đất Đỏ (Société des Plantations des Terres rouges) do tư bản thực dân Pháp thành lập năm 1910. Bắt đầu đi vào khai thác (1926 – 1927) công nhân Bình Sơn có khoảng 500 người.

Bình Sơn phía bắc giáp căn cứ Nước Trong, phía nam giáp lộ 15, phía đông giáp căn cứ Suối Râm (lộ 2), phía tây cách thị trấn Long Thành 7 km; diện tích hơn 2000 héc ta trong đó cao su chiếm hầu hết; dân đa số là dân công tra từ miền Trung, miền Bắc vào theo chế độ mộ phu của tư bản thực dân Pháp, sống chủ yếu bằng nghề cạo mủ cao su, chịu nhiều áp bức bóc lột của bọn tư bản thực dân nên sớm có ý thức cách mạng.

Bình Sơn có vị trí quan trọng, là khu tam giác giáp ba huyện Châu Đức (Châu Thành), Xuân Lộc và Long Thành, nằm giữa ba trục lộ chiến lược là lộ 1, lộ 2, lộ 15. Về hệ thống giao thông Bình Sơn có đường 10 nối liền từ thị trấn Long Thành tới lộ 2 Xuân Lộc, đường 25 giáp lộ 1 ở đoạn Trảng Bom. Sau này đế quốc Mỹ còn mở một con đường “chiến thuật” từ đường 10 chạy qua sở Siph và căn cứ Nước Trong. Những con đường này đều thuận lợi cho việc cơ động và chuyển vận hàng hoá .

Với tính chất quan trọng là khu tam giác, Bình Sơn trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước không chỉ là cửa khẩu hậu cần mà còn là nơi đứng chân của lực lượng vũ trang Miền và khu Đông là căn cứ của tỉnh Biên Hòa và Phân khu 4. Đế quốc Mỹ và tay sai cũng lấy Bình Sơn làm trọng điểm bình định trong huyện Long Thành. Thường xuyên tại Bình Sơn địch có một đại đội bảo an đóng giữ. Trong giai đoạn “chiến tranh cục bộ” và chiến tranh “Việt Nam hoá” quân viễn chinh Mỹ và chư hầu Thái Lan thường chốt tại Bình Sơn. Do đó cuộc đấu tranh giành dân giữa ta và địch tại Bình Sơn diễn ra quyết liệt.

Trước năm 1945, dưới ách bóc lột của bọn tư bản thực dân Pháp, cuộc sống của công nhân Bình Sơn vô cùng khổ cực. Hàng ngày họ phải làm việc hơn 10 tiếng đồng hồ, bệnh đau không thuốc uống tại thường xuyên bị đánh đập bởi bọn cai, xu và ác. Số công nhân cao su Bình Sơn chết ngày càng nhiều cũng như các sở cao su khác thuộc Công ty đồn điền Đất đỏ. Báo Nhân Đạo số ra ngày 7-12-1929 viết: “Một thanh tra lao động có lưu ý ở sở Công ty Đất Đỏ, người ta đã ghi nhận trong vòng 11 tháng có 123 và 242 người phải đi nằm viện trong số 639 người lao động”. Về tỉ lệ bệnh đau và tỉ lệ người chết, tên thực dân Robequin viết: “Người ta nhận thấy trong 502 công nhân với tỉ lệ khủng khiếp là 27,4% người ốm và 26,9% người chết”. Bọn tư bản thực

dân Pháp còn tìm đủ mọi cách để kéo dài kiếp sống “ nô lệ” công nhân công tra tại sở. Chính tên thực dân Paul- Monet đã viết: “giao kèo là 3 năm, nhưng công ty đã tìm cách kéo dài ra 4 năm bằng cách vịn vào có ngày chủ nhật và ngày lễ phu không đi làm (người ta chỉ tính ngày này là ngày nghỉ đối với cai và những giám thị, chứ còn phu thì không được). Nhưng sau 4 năm nếu người phu còn sống sót cũng không thể nào quay về xứ sở vì họ không có tiền và quần áo. Họ buộc phải ở lại và ký thêm giao kèo nữa”. Sự bóc lột của tư bản thực dân Pháp còn thể hiện ở chỗ lấy lại tiền đầu của người công nhân được lãnh khi ký công tra: “Mỗi tháng theo quy định, phu được 12 đồng, nhưng những ngày ốm và ngày nghỉ thì không được trả lương. Mỗi tháng người ta bớt vào tiền lương 5 hào để trừ vào số tiền 6 đồng mà người phu được lãnh được trước khi đi. Người ta hứa công ty sẽ trả phần thuế thân hàng năm trong thời gian giao kèo cho người phu, nhưng người ta đã không giữ lời hứa và thân nhân của các người phu ở các làng quê đã buộc phải trả phần thuế này”

Cuộc sống tủi nhục, khổ cực đè nặng lên người công nhân cao su Bình Sơn, đòn roi, cúp phạt, bệnh tật, chết mòn trong kiếp sống nô lệ đe dọa họ từng phút, từng giờ. Vô cùng uất ức, công nhân Bình Sơn đã tìm cách vùng dậy đấu tranh. Nhưng họ chưa thấy được kẻ thù của mình đồng thời cũng là kẻ thù của dân tộc là tư bản thực dân Pháp. Họ chỉ nhìn thấy đối tượng phải đấu tranh là những kẻ trực tiếp đánh đập họ là bọn cai, đội, xu... do đó đấu tranh của họ chỉ mang tính tự phát như dùng dụng cụ cạo mủ đánh lại bọn cai, xu và ác, đòi chủ sở phải đuổi những tên này đi nơi khác.

Từ năm 1942, một số đảng viên Đảng Cộng sản Đông Dương ngày nay là đảng Cộng sản Việt Nam về Long Thành hoạt động trong các đồn điền cao su. Năm 1944, chi bộ Đảng ở Bình Sơn hình thành, lãnh đạo công nhân đấu tranh đòi thay đổi điều kiện làm việc, đấu tranh chống phát xít Nhật bắt xâu, đi làm sân bay ở Tam An, Thái Thôn là những bước thực tập cho công nhân tiến lên làm cách mạng giành chính quyền.

Tháng 8-1945, dưới sự lãnh đạo của Đảng, công nhân và nhân dân Bình Sơn đã đứng lên giành lấy chính quyền từ tay phát xít Nhật. Ngày 23-9-1945, cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp ở Nam bộ bùng nổ. Tháng 11-1945, thực dân Pháp chiếm Biên Hòa và tháng 2-1946 chiếm toàn tỉnh.

“Thà hy sinh tất cả chứ nhất định không chịu mất nước, nhất định không chịu làm nô lệ”. Theo tiếng gọi của Hồ Chủ Tịch, lớp lớp công nhân và nhân dân Bình Sơn đã lên đường chiến đấu, trong đó có cả một số cai, đội có lòng yêu nước. Ở chiến khu Phước An Long Thành, công nhân Bình Sơn sát cánh cùng bộ đội đánh Pháp. Từ công tác tiếp tế lương thực đến chiến đấu, nhân dân Bình Sơn đều tỏ rõ lòng kiên cường và trung thành với cách mạng. Truyền thống yêu nước, cách mạng tốt đẹp của nhân dân Bình Sơn càng được phát huy và nhân lên mạnh mẽ trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước do Đảng lãnh đạo. Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, cứu nước, nhân dân Bình Sơn phải đương đầu với ba kẻ thù : đế quốc Mỹ, chư hầu Thái Lan và chính quyền tay sai. Trong cuộc đấu tranh ác liệt này nhân dân và công nhân Bình Sơn luôn luôn làm tốt công tác chiến đấu, bảo vệ và hậu cần cho cách mạng.

Phần Thứ Hai

CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG MỸ

CỦA NHÂN DÂN BÌNH SƠN

Chương 1

BƯỚC MỞ ĐẦU CỦA THỜI

CÁCH MẠNG TIẾN CÔNG

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ tháng 5-1954 kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến 9 năm chống thực dân Pháp xâm lược của nhân dân Việt Nam. Thực dân Pháp phải ký hiệp định Genève, công nhận chủ quyền, độc lập và toàn vẹn lãnh thổ của đất nước ta. Một nửa nước, miền Bắc hoàn toàn giải phóng và đi lên chủ nghĩa xã hội, miền Nam còn do địch quản lý – trong khi chờ đợi hiệp thương tổng tuyển cử thống nhất Tổ quốc theo hiệp định Genève quy định.

Thực hiện ý đồ xâm lược Việt Nam, đế quốc Mỹ đã nhảy vào thay thực dân Pháp tại miền Nam Việt Nam, ra sức phá hoại hiệp định Genève nhằm chia cắt lâu dài đất nước ta, biến miền Nam thành thuộc địa kiểu mới, căn cứ quân sự để tiến công miền Bắc xã hội chủ nghĩa và ngăn chặn chủ nghĩa xã hội lan xuống Đông Nam Á. Đế quốc Mỹ đưa Ngô Đình Diệm, tên tay sai từ Mỹ về nước lập chính phủ bù nhìn ở miền Nam dưới chiêu bài “độc lập tự do” giả hiệu.

Ngay sau khi hiệp định Genève 1954 ký kết, tại Bình Sơn địch lập bộ máy ngụy quyền kèm kẹp nhân dân gồm một trưởng ấp và ba phó trưởng ấp, giải tán đội thân binh bảo vệ đồn điền của chủ Tây, tổ chức tiểu đội dân vệ để kèm kẹp quần chúng, khủng bố những người kháng chiến cũ. Nhiều đoàn thể phản động đảng phái phản động được chúng lập ra như lực lượng “thanh niên chiến đấu”, “phụ nữ cộng hòa”, “phong trào cách mạng quốc gia”, “cần lao dân vệ”, “công dân vệ”, “dân ý vệ” vừa để đầu độc quần chúng vừa làm hậu thuẫn phản cách mạng của chính quyền phản động. Một bộ phận dân di cư thiên chúa giáo từ miền Bắc, địch đưa vào tập trung tại khu trại Thiếc để làm hậu thuẫn chính trị.

Vốn đã khổ cực từ trước, bị áp bức bóc lột đủ điều đến bây giờ dưới sự kèm kẹp của địch, nhân dân Bình Sơn vẫn ăn thiếu, mặc rách như xưa. Những tập tục mê tín, dị đoan, rượu chè, cờ bạc vốn được kẻ thù cho phát triển tự do để đầu độc nhân dân. Những thủ đoạn vừa mị dân vừa khủng bố của địch chính là để ngăn chặn phong trào đấu tranh cách mạng của nhân dân Bình Sơn.

Sau khi việc chuyển quân tập kết ra Bắc hoàn thành, Huyện ủy Long Thành cử một đồng chí trong cấp ủy về lãnh đạo xây dựng lại chi bộ Bình Sơn gồm 3 đảng viên lãnh đạo cả phong trào cách mạng tại sở Siph, kho bạc, Héléna, Đơ-la...

Tháng 10-1954, hội nghị thành lập xứ ủy Nam bộ đã đánh giá tình hình miền Nam và đề ra nhiệm vụ, phương châm đấu tranh của cách mạng miền Nam như sau :

- “Kẻ thù chính hiệu nay là đế quốc Mỹ”, hiếu chiến Pháp và bè lũ tay sai. Nhiệm vụ cụ thể đối với miền Nam là giữ gìn, củng cố hòa bình, tranh thủ thực hiện tự

do dân chủ, cải thiện dân sinh, tiến tới thực hơn thống nhất, hoàn thành độc lập dân chủ trong toàn quốc.

- “Lực lượng là động viên tập hợp tất cả giai cấp các tầng lớp, các tổ chức quần chúng, các đảng phái tôn giáo, các dân tộc đa số, thiểu số, các nhân sĩ yêu chuộng hoà bình, thiết tha thống nhất độc lập dân chủ toàn quốc. Lực lượng này phải dựa trên cơ sở công nông liên minh. Dưới quyền lãnh đạo của đảng, lực lượng ấy phải được mở rộng ra trong các tổ chức, các phần tử tiến bộ của các đối tượng, kể cả những người trước kia đã đi với đế quốc Pháp chống lại ta”.

Phương châm công tác là : “ Dựa trên nguyên tắc bí mật bán công khai, kết hợp công tác bí mật với công tác công khai và bán công khai. Cơ sở bí mật là cơ sở căn bản của Đảng để lãnh đạo phong trào. Cơ sở công khai và bán công khai là cơ sở căn bản của quần chúng để hoạt động mở rộng phong trào. Vì thế phải hết sức lợi dụng mọi khả năng, tổ chức hợp pháp, nửa hợp pháp để kết hợp hoạt động bí mật của Đảng và hoạt động công khai, bán công khai của quần chúng để tuyên truyền cổ động, giáo dục tổ chức quần chúng lãnh đạo quần chúng đấu tranh”.

Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Long thành, chi bộ Bình Sơn tiến hành xây dựng các tổ chức quần chúng. “Hội Nữ Oa” được thành lập do một nữ đồng chí trong chi bộ phụ trách, sử dụng hình thức tôn giáo để tập hợp quần chúng nhất là trong nữ thanh niên, xây dựng tinh thần đoàn kết tương trợ nhau, vạch trần âm mưu kẻ thù phá hoại hiệp định.

Tại nhà máy và các lò cao su, ta tổ chức được ba hệ thống cơ sở do ba đảng viên phụ trách. Mỗi đảng viên chịu trách nhiệm giáo dục, tuyên truyền cho ba quần chúng khác và cứ thế tăng dần ra nhiều cơ sở khác. Do phương pháp tiến hành tổ chức quần chúng rộng rãi nhưng ngăn cách bí mật này ta vừa giữ gìn được lực lượng vừa đảm bảo tuyên truyền các vãi liệu cách mạng xuống tận quần chúng.

Năm 1955, tại Bình Sơn, địch tổ chức nghiệp đoàn vàng thuộc Tổng liên đoàn lao động do tên Trần Quốc Bửu cầm đầu. Chi bộ kịp thời đưa đảng viên vào để nắm tổ chức này của chúng, hướng dẫn công nhân đấu tranh cho quyền lợi bức thiết của mình. Về công tác tề vận, chi bộ nắm được một phó ấp và một dân vệ trong bộ máy nguy quân, nguy quyền tại chỗ. Do đó, có những cuộc họp của Huyện ủy tổ chức tại Bình Sơn vẫn đảm bảo được bí mật, an toàn.

Có tổ chức Đảng, cán bộ sâu sát với quần chúng, nhân dân Bình Sơn lại có truyền thống yêu nước nên phong trào cách mạng Bình Sơn từng bước phát triển vững chắc.

Tháng 11-1955, cuộc đấu tranh của hơn 40 ngàn công nhân các sở cao su ở các tỉnh Biên Hòa, Bà Rịa, Tây Ninh, Thủ Dầu Một nổ ra đòi cải thiện đời sống trong đó có yêu sách tăng lương 30%. Tại Bình Sơn, bọn chủ sở đã tự động tăng 3% lương cho công nhân để ngăn chặn công nhân tham gia cuộc đấu tranh. Chi bộ Bình Sơn đã vạch rõ âm mưu địch và vận động công nhân tẩy chay không nhận lương mới của bọn chủ sở để chờ kết quả cuộc đấu tranh.

Ngày 4-3-1956, địch tiến hành bầu cử quốc hội riêng lẻ. Đây là một hành động trắng trợn vi phạm hiệp định Genève, đi ngược lại nguyện vọng thiết tha của nhân dân ta là hiệp thương, tổng tuyển cử trong cả nước. Tại Bình Sơn, địch sử dụng các tổ chức phản động cho việc tuyên truyền và cưỡng bức nhân dân đi bỏ phiếu.

Dưới sự lãnh đạo của chi bộ Bình Sơn, các đồng chí của ta trong “nghịệp đoàn vàng”, “Hội Nữ Oa” đã vận động công nhân tẩy chay bầu cử. Hàng trăm băng cờ, khẩu hiệu, truyền đơn chôn bầu cử vạch mặt dân chủ giả hiệu đã được treo, rải khắp nơi trong ấp ở sân diêm, nhà máy, chợ, nhà thương trước ngày bầu cử của địch. Nhân dân Bình Sơn dùng đủ mọi hình thức sáng tạo chống bầu cử như rải truyền đơn mà địch không phát hiện bằng cách nhúng vài chục tờ đầu của xấp truyền đơn ban đêm đặt trên trụ đèn gần trường học. Sáng ra khi nắng lên, truyền đơn khô gặp gió sẽ bay đi khắp nơi. Nhiều công nhân được vận động đã không đi bộ phiếu, số còn lại viết khẩu hiệu đá đảo vào phiếu, hoặc gạch, tẩy xóa hình Diệm. Ngoài ra một bộ phận công nhân Bình Sơn cũng được đưa lên Sài Gòn cùng nhân dân đấu tranh chống bầu cử quốc hội giả hiệu của Diệm. Ngày bầu cử 4-3-1956, tại trường học, địa điểm đi bộ phiếu lác đác công nhân đi bầu. Cuộc bầu cử quốc hội của địch tổ chức tại Bình Sơn hoàn toàn thất bại.

Tháng 7-1956, địch tiến hành chiến dịch Trương Tấn Bửu để đánh phá cách mạng, truy lùng người kháng chiến cũ và cơ sở cách mạng. Một số đồng chí trong chi bộ phải dạt ra rừng, số còn lại được nhân dân Bình Sơn hết lòng che chở. Trước sự kiểm soát gắt gao của kẻ thù, nhân dân Bình Sơn vẫn bằng mọi cách vẫn băng rừng vượt suối tiếp tế cho cán bộ bên ngoài, tổ chức hệ thống thông báo tin đưa cán bộ vào ấp.

Nhiều cuộc đấu tranh đòi quyền lợi dân sinh, dân chủ của công nhân thắng lợi như đấu tranh buộc chủ sở phải có bồi dưỡng và thù lao cho công nhân làm ca đêm. Những cuộc đấu tranh của công nhân ở các sở Kho Bạc, An Viễn được chi bộ Bình Sơn vận động công nhân đóng góp bằng tiền, lương thực chuyển qua hỗ trợ, giành được thắng lợi, thể hiện được tình thương yêu, đoàn kết của công nhân.

Trong điều kiện kẻ địch đã ra mặt phát-xít, khủng bố cách mạng, tuy lực lượng cách mạng Bình Sơn có tổn thất, nhưng do sử dụng được nhiều hình thức phong phú để tập hợp giáo dục, giác ngộ quần chúng, chi bộ Bình Sơn đã cùng nhân dân vạch trần bộ mặt dân chủ giả hiệu của địch, nêu bật chính nghĩa của cách mạng đồng thời lãnh đạo đấu tranh giành được một số thắng lợi về dân sinh tạo được lòng tin trong công nhân đối với Đảng.

Tại Bình Sơn, kẻ địch ngày càng khủng bố ác liệt cơ sở cách mạng. Tăng cường bộ máy kèm kẹp, địch bắt đầu tiến hành bắt lính trong thanh niên để xây dựng, củng cố nguy quân và đẩy mạnh chiến dịch “tố Cộng” “diệt cộng”. Chúng tổ chức nhiều cuộc học tập “tố cộng” bắt buộc nhân dân Bình Sơn phát biểu chống lại cách mạng. Nhiều tên tề ấp ác ôn có nợ máu với dân được địch đưa về để kèm kẹp quần chúng.

Năm 1957, huyện ủy Long Thành cử một đồng chí về Bình Sơn móc nối xây dựng lại cơ sở, hướng dẫn quần chúng đấu tranh.

Để thực hơn nhiệm vụ này, đồng chí vào sở làm công nhân lãnh cạo công nhật cho chủ Tây tại Kho Bạc (qua một trung gian khác) để có điều kiện tiếp xúc với công nhân. Đi sâu sát quần chúng, nắm tình hình, hơn một tháng sau đồng chí đã móc nối lại với các cơ sở bên trong, được cơ sở bảo vệ đưa vào ấp công tác. Tháng 9-1957, theo quyết định của huyện ủy Long Thành, chi bộ Bình Sơn được thành lập, mang bí số 22E gồm có ba đảng viên. Có sự hướng dẫn lãnh đạo của chi bộ, nhân dân Bình Sơn đã xây dựng hầm bí mật, tường vách đôi cho cán bộ bám trụ. Lợi dụng hình thức hợp

pháp công khai như những dịp cúng bái, cúng lễ tại đình, chùa chi bộ vận động cơ sở tiến hành giáo dục đoàn kết nhân dân chống lại âm mưu chia rẽ lương, giáo của địch.

Với phương châm ngăn cách bí mật, chi bộ xây dựng được nhiều cơ sở cốt cán trong công nhân, xây dựng nhiều lổm chính trị trong ấp. Sử dụng nghiệp đoàn công nhân do địch xây dựng, ta biến những cuộc sinh hoạt của địch thành những buổi sinh hoạt, tuyên truyền của cách mạng.

Chi bộ cũng đã lãnh đạo quần chúng đấu tranh làm thất bại chiến dịch “tố cộng”, “diệt cộng” bằng cách không đi học tập hoặc nếu phải đi học vì sự khủng bố của địch cũng tìm mọi cách phá như đi trễ, ốm con theo chọc cho khóc gây ồn ào...

Năm 1958, địch tiến hành ráo riết bắt thanh niên đi lính. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của huyện ủy, chi bộ Bình Sơn đã huy động hàng trăm công nhân cùng tham gia đấu tranh chống đi quân dịch tại thị trấn Long Thành. Trước khí thế đấu tranh của nhân dân, tên quận trưởng Long Thành phải chấp nhận tạm hoãn một đợt bắt quân dịch. Đồng thời chi bộ cũng lợi dụng việc bắt lính của địch để vận động thanh niên thoát ly tham gia cách mạng mà địch không có lý do khủng bố gia đình. Cách các đồng chí làm như sau: đầu tiên cho cơ sở vào vận động gia đình bố trí cho thanh niên đi trình diện địch, sau đó cơ sở sẽ tổ chức đưa con em mình vào rừng. Có khi liên hệ trước, ta tổ chức những cuộc “bắt cóc” thanh niên địch không nghi ngờ, đồng thời tổ chức cho quần chúng có con em thoát ly ra quận Long Thành đấu tranh đòi con em với lý do từ ngày đi lính đến bây giờ không thấy về.

Tháng 5-1959, Diệm ban hành luật 10/59, lập tòa án quân sự để tàn sát người đi cách mạng không cần xét xử. Bọn công an, mật vụ cùng bọn tề ác ôn, chỉ điểm càng ra sức đánh phá cách mạng ác liệt.

Tháng 10-59 tên Hà Tư đầu hàng giặc, chỉ bắt một loạt cán bộ, đảng viên tại Long Thành mà hắn đã từng quan hệ công tác và những cơ sở cách mạng nào đã từng nuôi giấu, che chở hắn. Tại Bình Sơn, tên Hà Tư đã vào ấp chỉ cho địch bắt hai đồng chí có một huyện ủy viên và nhiều cơ sở cách mạng. Trước tình hình đó, Huyện ủy Long Thành chủ trương :

- Phát động phong trào quần chúng đấu tranh chống bắt bớ, vạch mặt và tố cáo sự phản bội của tên Hà Tư trong nhân dân.

- Chuyển vùng cán bộ từ nơi này sang nơi khác để tránh sự truy lùng của địch.

Có đảng viên mật lãnh đạo, hàng trăm công nhân Bình Sơn và Kho Bạc kéo lên tận đồn bót giặc và thị trấn Long Thành chống khủng bố bắt người. Cuộc đấu tranh này có ảnh hưởng lớn. Tuy chi bộ Bình Sơn có tổn thất, nhưng kẻ thù không làm cho nhân dân hoang mang lo sợ, trái lại càng tăng thêm lòng căm thù địch.

Một đồng chí huyện ủy viên khác lại được huyện ủy cử về gây dựng lại.

Cuối năm 1960, chi bộ và nhân dân Bình Sơn được phổ biến tinh thần nghị quyết 15 của Trung ương Đảng với nhiệm vụ trước mắt là : “Đánh đổ tập đoàn thống trị độc tài Ngô Đình Diệm, tay sai đế quốc Mỹ, thành lập một chính phủ liên hiệp dân tộc dân chủ ở miền Nam, thực hiện độc lập dân tộc và các quyền tự do, dân chủ cải thiện đời sống nhân dân, giữ gìn hòa bình, thực hiện thống nhất đất nước”.

Phương hướng phát triển của cách mạng miền Nam là : “khởi nghĩa giành chính quyền về tay nhân dân. Con đường đó là lấy sức mạnh của quần chúng, dựa vào lực

lượng chính trị của quần chúng là chủ yếu, kết hợp với lực lượng vũ trang để đánh đổ quyền thống trị của đế quốc và phong kiến, dựng nên chính quyền cách mạng của nhân dân”.

Nghị quyết 15 của Trung ương Đảng cũng dự kiến trong những điều kiện nào đó, vì đế quốc Mỹ là đế quốc hiếu chiến nhất, nên “cuộc khởi nghĩa của nhân dân cũng có khả năng chuyển thành cuộc đấu tranh vũ trang trường kỳ”. Nghị quyết khẳng định thắng lợi cuối cùng thuộc về cách mạng.

Được sự chỉ đạo của Huyện ủy Long Thành, đội vũ trang tuyên truyền Bình Sơn được thành lập gồm 9 đồng chí đoàn viên thanh niên lao động, vũ khí trang bị chỉ 1 nút Đức, 1 nút Pháp, 2 lựu đạn và mã tấu. Nhiệm vụ của đội là vừa làm công tác tuyên truyền cách mạng vừa diệt ác phá kềm đưa phong trào đi lên.

Mở đầu cho đợt diệt ác tại Bình Sơn, đội vũ trang tuyên truyền đã diệt tên cai Minh, một tên có tham gia kháng chiến chống Pháp, ra đầu hàng địch đánh phá cách mạng. Nhân dân và công nhân Bình Sơn vô cùng hả dạ. Sau đó đội diệt tiếp hai tên điệp ngầm chỉ điểm của địch trong ấp, nhân dân tác động hù dọa càng làm cho bọn tên áp ác ôn tại chỗ hoang mang lo sợ. Phong trào cách mạng Bình Sơn lên cao.

Cuối năm 1960, phong trào thanh niên nam nữ Bình Sơn thoát ly tham gia cách mạng diễn ra sôi nổi, 8 đồng chí được đưa vào đội vũ trang tuyên truyền. Đội vũ trang tuyên truyền Bình Sơn đó được tách ra làm 3 đội công tác hoạt động ở Bình Sơn, Kho Bạc, An Viễn.

Tháng 6-1961, một đại đội chủ lực Khu về lại Kho Bạc quyết định đánh diệt trung đội bảo an tại Bình Sơn để giải quyết khó khăn về kinh tế, lấy máy của sở ra xây dựng công binh xưởng sản xuất vũ khí cho cách mạng. Cơ sở tại Bình Sơn được phân công nắm tình hình địch, hướng dẫn đường đi cho bộ đội, cắt đứt hệ thống điện. Theo đúng kế hoạch hợp đồng, trận đánh diễn ra thắng lợi, bọn bảo an bỏ chạy tán loạn ta bắt tên chủ Tây sở (sau hấn chịu đóng thuế ta thả cho về); dùng xe đò điện chở gạo và máy ra chiến khu. Tình hình phát triển thuận lợi sau trận đánh đạt hiệu quả. Vừa diệt ác vừa rải truyền đơn, treo khẩu hiệu, ta tổ chức nhiều cuộc mít-tinh của công nhân có lực lượng vũ trang bảo vệ. Bọn tên áp tại chỗ hoảng sợ bỏ chạy. Nhân dân làm chủ ấp ban đêm, địch co rút vào đồn không dám phản ứng. Quyền làm chủ ấp được nâng lên, càng tạo điều kiện cho cán bộ tiếp xúc dễ dàng với dân và công nhân trong sở.

Thời kỳ đấu tranh hòa bình đã qua, phong trào cách mạng tại Bình Sơn tuy có nhiều tổn thất do đánh phá của địch, nhưng với tinh thần chiến đấu cách mạng của cán bộ, đảng viên, chiến sĩ cùng với sự thương yêu chở che của nhân dân, lực lượng cách mạng Bình Sơn vẫn giữ vững và phát triển.

Chương II

TIẾN CÔNG VÀ NỔI DẬY, NHÂN DÂN BÌNH SƠN ĐÁNH BẠI QUỐC SÁCH ÁP CHIẾN LƯỢC

Trên toàn miền Nam, đế quốc Mỹ tiến hành chiến lược “chiến tranh đặc biệt” với kế hoạch Sta-lây Tay-lo bình định miền Nam trong vòng 18 tháng mà xương sống

là “quốc sách” áp chiến lược. Sau đó chúng bổ sung thêm kế hoạch Mac-na-ma-ra để cứu vãn sự suy sụp của chế độ ngụy quyền tay sai miền Nam.

Tại Bình Sơn, đầu năm 1962, địch tiến hành xây dựng hàng rào áp chiến lược bắt đầu từ nhà máy chạy vòng qua xóm Đình lên sát bìa rừng. Một đại đội bảo an được tăng cường từ chi khu Long Thành vào Bình Sơn cùng bọn tề ấp và do thám hỗ trợ cho việc tiến hành lập áp chiến lược. Chúng cưỡng bức mỗi người dân Bình Sơn phải giao nộp 50 chông tre vót nhọn và 5 cọc cây, giao khoán cho mỗi người 4 mét khối đất đắp đê. Áp chiến lược Bình Sơn bên ngoài gồm một bờ đê cao 1,5 mét, phía dưới là hào sâu 1,5 mét hình miệng bát, đê và hào đều cắm chông tre, phía trong hào làm 3 lớp rào cây, rào kẽm gai. Hai cổng vào áp, một ở đường 10 đầu nhà máy đi ra Long Thành và một ở đường qua Kho Bạc đều có bọn lính xét hỏi. Xung quanh áp có các trạm gác do bọn dân vệ và “thanh niên chiến đấu” có trang bị súng canh giữ. Bọn địch tại Bình Sơn rất tin tưởng về hàng rào này. Chúng huênh hoang “Việt cộng mà vào chỉ có nước mang xác lên hàng rào mà chết”.

Đề cô lập cách mạng và chia rẽ nhân dân Bình Sơn, địch còn tập trung hơn 60 gia đình cách mạng Bình Sơn vào khu nhà Thiếc, dùng kẽm gai khoanh lại, bên ngoài treo bảng “gia đình Việt cộng”. Chúng cấm nhân dân không được vào khu vực này. Hàng ngày chúng bắt từ 15 đến 20 người có con tham gia cách mạng phải ra xã Lộc An làm áp chiến lược. Mục đích của chúng là khủng bố tinh thần nhân dân, buộc họ phải kêu gọi con em mình trở về và ngăn chặn những gia đình ở lại không dám cho con em đi chiến đấu.

Những tháng cuối năm 1961, phong trào Bình Sơn phát triển mạnh cả về số lượng và chất lượng, yêu cầu về chỉ đạo, lãnh đạo trở nên cấp bách. Đầu năm 1962, qua thử thách cách mạng, một số đồng chí trẻ được phát triển đảng, chi bộ Bình Sơn được xây dựng lại. Đội du kích Bình Sơn được hình thành gồm 7 đồng chí với biệt hiệu B 20 thường được gọi là “võ Trang Giải phóng Quân Thắng lợi” làm nòng cốt cho phong trào đấu tranh vũ trang và diệt ác phá kềm tại xã.

Tháng 7-1962, theo chỉ đạo của Tỉnh ủy Biên Hòa, một đồng chí Thường vụ tỉnh ủy được cử xuống Bình Sơn triệu tập hội nghị các đơn vị cao su Bình Sơn Siph, An Viễn, De-la, Thành Tuy Hạ, Trảng Bom thống nhất thành lập Ban cán sự cao su trực thuộc sự lãnh đạo của Tỉnh ủy để kịp thời chỉ đạo phong trào cách mạng vùng cao su. Ban cán sự gồm 3 đồng chí. Lực lượng vũ trang Ban cán sự cao su hình thành lấy tên đại đội 207, lực lượng cơ động hỗ trợ cho phong trào đấu tranh của công nhân cao su.

Chủ trương của Ban cán sự cao su là tập trung lực lượng vũ trang, chính trị vào nhiệm vụ trung tâm là phá áp chiến lược mở thế kềm cho dân; đi đôi tích cực phát triển lực lượng, lấy Bình Sơn làm điểm từ đó mở rộng diện phá áp chiến lược trong toàn vùng cao su.

Hàng rào áp chiến lược gây cho ta khá nhiều khó khăn, bên ngoài không vào áp được, thiếu lương thực. Địch còn gài nhiều ta mìn của chúng vào trong các ca, kíp công nhân đi cạo ngoài lô su để theo dõi càng làm cho công nhân nghi kỵ nhau, không dám tiếp xúc với cách mạng.

Thi hành chủ trương phá áp chiến lược của ban cán sự cao su, chi bộ Bình Sơn đề ra công tác cho cán bộ, đảng viên phải bám sát quần chúng, bằng mọi cách phải